

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2018/HS-ST

Ngày 24/7/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Pậu, bà Lò Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Cà Văn P, Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1990, tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản M, xã H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn K (Kh) – sinh năm 1972, con bà Cà Thị X (S) – sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Lò Thị S (Đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Tại bản án số 111/2016/HS – ST, ngày 28/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 21/3/2018 được áp dụng Quyết định về việc bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 05 phút ngày 20/3 /2018, Công an phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an phụ trách xã Hua La, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Mòng, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh

Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Cà Văn P đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng có chữ và số, bên trong có chứa chất bột màu trắng (P tự giác lấy trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra giao nộp và khai nhận là Heroine, cất giữ để sử dụng).

Ngày 20/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định và niêm phong vật chứng, kết quả: Số cục, bột màu trắng thu giữ của Cà Văn P có khối lượng là 0,23 gam. Lấy 0,05 gam làm mẫu giám định ký hiệu P1 gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, còn lại 0,18 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu P2.

Kết luận giám định số: 398/KLMT ngày 21/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là chất ma túy; Loại chất Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam; Loại chất Heroine”. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,23 gam, loại chất Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Cà Văn P khai nhận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 20/3/2018, P đi bộ từ nhà tại bản M, xã H, thành phố Sơn La đến trung tâm bản Mòng, xã Hua La, thành phố Sơn La tìm mua ma túy. Tại đây P gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, sau khi mua được P cất số ma túy trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 0,23 gam Heroine bị thu giữ, bị cáo Cà Văn P khai mua của một người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKSTP ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Cà Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cà Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Cà Văn P từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong gồm: “01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy trắng có các chữ và số; P2 = 0,18 gam”.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn P thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về lý lịch bị cáo: Tại bản án số:111/2016/HS – ST, ngày 28/7/2016, của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, xác định năm sinh bị cáo Cà Văn P sinh năm 1991.

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ (Sổ hộ khẩu, Giấy chứng minh nhân dân của Cà Văn P, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 16/01/2007, Cà Văn P, sinh ngày 19/12/1990), thẩm tra tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tại bản án số:111/2016/HS – ST, ngày 28/7/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo khai nhận ngày tháng năm sinh của bị cáo là ngày 19/12/1990. Từ các căn cứ trên xác định bị cáo Cà Văn P, sinh năm 1991 và bị cáo Cà Văn P, sinh ngày 19/12/1990 là một. Ngày tháng năm sinh chính xác của bị cáo Cà Văn P là sinh ngày 19/12/1990, có bố là Cà Văn K (Kh), sinh năm 1972, mẹ là Cà Thị X (S), sinh năm 1976, đều đăng ký HKTT tại bản M, xã H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

[3] Ngày 20/3/2018, Cà Văn P đã có hành vi cất giữ trái phép 0,23 gam Heroine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Mòng, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí

với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 05 phút ngày 20/3/2018; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số: 398KLMT ngày 21/3/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[4] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,23 gam Heroine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Cà Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[6] *Về nhân thân*: Bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Tại bản án số:111/2016/HS – ST, ngày 28/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[9] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ*: Bị cáo Cà Văn P khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 20/3/2018. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Cà Văn P phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[11] *Vật chứng vụ án*: Đối với vật chứng 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong gồm: “01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy trắng có các chữ và số; P2 = 0,18 gam”.

Xét thấy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] *Về án phí*: Buộc bị cáo Cà Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cà Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 20/3/2018 đến ngày 21/3/2018) là 01 (một) ngày.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong gồm: “01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy trắng có các chữ và số; P2 = 0,18 gam”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Cà Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa